TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50/**2022/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 15 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2022/TLVDS-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản H L, xã L, thị xã M L, tỉnh Đ;

- Ông Dương M C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường H L, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng bà Nguyễn Thị M và ông Dương M C thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, con riêng:

- Về con chung: Không có

- Về con riêng: Hai bên thỏa thuận, giao cháu Dường M Đ, sinh ngày 13/9/2013 cho ông C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giao cháu Vũ H N- sinh ngày 16/3/2009 cho bà M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, về nợ: Không có .

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Dương M C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có;

- Về con riêng:

Giao cháu Dường M Đ, sinh ngày 13/9/2013 cho ông Dương M C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Giao cháu Vũ H N- sinh ngày 16/3/2009 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Về cấp dưỡng nuôi con riêng: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, về nợ: Không có.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị M chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001937 ngày 14/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Him Lam, TP Điện Biên Phủ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền